



**Nhiệm vụ 1: Lựa chọn và viết lại những từ ngữ chỉ sự vật và công việc vào nhóm thích hợp:**

| Sự vật và công việc thường thấy ở thành phố | Sự vật và công việc thường thấy ở nông thôn |
|---------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                                             |                                             |

cánh đồng , hồ sen , rạp chiếu phim , bể bơi , máy cày ,  
giã gạo , bến xe buýt , máy gặt , chế tạo máy móc ,  
xay thóc , trình diễn thời trang , nghiên cứu khoa học



**Nhiệm vụ 2: Viết vào chỗ trống trong bảng bên dưới các sự vật được so sánh với nhau:**

- a. Ống khói dài như những cánh tay vươn lên.
- b. Cánh hoa nhỏ như vảy cá.
- c. Hoa ngô xơ xác như cỏ may.

| Sự vật A | Đặc điểm | Từ so sánh | Sự vật B       |
|----------|----------|------------|----------------|
| a)       | dài      | như        | Những cánh tay |
| b)       |          |            |                |
| c)       |          |            |                |





### **Nhiệm vụ 3: Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong các câu sau:**

a. **Đàn bướm** bay rập rờn quanh khóm hoa hồng.

b. Học sinh các lớp 3 **trồng cây** trong vườn trường.

c. Bộ đội là những người làm nhiệm vụ **bảo vệ Tổ quốc**.

d. **Sách vở** là đồ dùng không thể thiếu đối với mỗi học sinh.

